

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /KH - UBND

Hưng Yên, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện các dự án đầu tư khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

Căn cứ Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28/5/2022 của Chính phủ về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế; Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp;

Căn cứ Chương trình hành động số 01-CT/TU ngày 20/10/2025 thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Hưng Yên lần thứ nhất, nhiệm kỳ 2025-2030; Chương trình hành động số 10-CT/TU ngày 13/3/2025 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV; Kết luận số 04-KL/TU ngày 05/12/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch đầu tư công, dự toán ngân sách nhà nước và phương án phân bổ dự toán ngân sách địa phương năm 2026; Kết luận số 232-KL/TU ngày 15/10/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển các khu công nghiệp, cụm công nghiệp và thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; Thông báo số 37-TB/TU ngày 20/10/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tình hình triển khai các dự án cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Nghị quyết số 832/NQ-HĐND ngày 25/02/2026 của HĐND tỉnh thông qua điều chỉnh quy hoạch tỉnh Hưng Yên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Nghị quyết số 788/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 579/QĐ-UBND ngày 27/02/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch tỉnh Hưng Yên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Thực hiện Kế hoạch số 07/KH-UBND ngày 10/01/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh điều hành thực hiện kinh tế - xã hội năm 2026;

Theo đề nghị của Sở Công Thương tại Công văn số 1657/SCT-QLCN ngày 24/4/2026 và số 2226/SCT-QLCN ngày 03/6/2026;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện các dự án đầu tư hạ tầng khu công nghiệp (bao gồm các khu công nghiệp trong Khu kinh tế), cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quản lý toàn diện, thống nhất, kiểm soát chặt chẽ, hiệu quả nội dung, từng khâu, từng bước các dự án đầu tư hạ tầng khu công nghiệp và cụm công nghiệp

(KCN, CCN) ngay từ khi quyết định thành lập, chấp thuận chủ trương đầu tư đến khi dự án hoàn thành và trong suốt quá trình vận hành dự án. Trọng tâm quản lý về tiến độ, chất lượng nhiệm vụ quy hoạch, quản lý nhà nước về môi trường, phòng cháy, chữa cháy; giải phóng mặt bằng, bàn giao mặt bằng sạch; xây dựng hạ tầng kỹ thuật, xử lý nước thải; thu hút đầu tư sản xuất kinh doanh, tỷ lệ lấp đầy của KCN, CCN; quá trình vận quản lý, vận hành dự án sau khi đi vào hoạt động.

- Chỉ đạo triển khai thống nhất, đồng bộ, toàn diện, xuyên suốt trong hệ thống cơ quan quản lý hành chính đối với các dự án đầu tư hạ tầng KCN, CCN trên địa bàn tỉnh. Xác định cụ thể trách nhiệm, nghĩa vụ, cơ chế thực hiện của các cơ quan quản lý nhà nước, chủ đầu tư hạ tầng KCN, CCN và cá nhân, nhất là người đứng đầu trong thành lập và triển khai thực hiện dự án KCN, CCN. Phát huy vai trò, trách nhiệm, hiệu quả phối hợp giữa các cấp, các ngành với chủ đầu tư, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc các dự án KCN, CCN, không để chậm trễ dẫn đến lãng phí nguồn lực đất đai, hạ tầng KCN, CCN.

2. Yêu cầu

- Sở Công Thương, Ban Quản lý Khu kinh tế và các Khu công nghiệp, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh chịu trách nhiệm chung, toàn diện về các dự án KCN, CCN do cơ quan, đơn vị tham mưu thành lập. Các sở Xây dựng, Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường và các sở, ngành liên quan chịu trách nhiệm phối hợp thực hiện theo thẩm quyền quy định, đảm bảo kịp thời, chặt chẽ, liên thông; nghiêm cấm biểu hiện đùn đẩy, né tránh.

- Ủy ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm thực hiện giải phóng mặt bằng KCN, CCN; thực hiện và phối hợp thực hiện nhiệm vụ lập quy hoạch KCN, CCN và các nội dung khác có liên quan thuộc thẩm quyền quy định. Trong nhiệm vụ giải phóng mặt bằng, UBND cấp xã chịu trách nhiệm lập kế hoạch, đường găng tiến độ, xác định cụ thể từng nội dung, sản phẩm công việc, trách nhiệm thực hiện, thời hạn hoàn thành trong từng dự án.

- Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp chịu trách nhiệm tuân thủ, thực hiện nghiêm túc, trách nhiệm, hiệu quả công việc được phân công, nội dung đã cam kết; phối hợp chặt chẽ, không để chậm trễ, quá hạn nhiệm vụ, với phương châm "làm nhanh, làm đúng, làm quyết liệt, làm đến cùng và làm hiệu quả". Người đứng đầu cơ quan, tổ chức phân công trách nhiệm cụ thể cho tập thể, cá nhân trong cơ quan, đơn vị và chịu trách nhiệm toàn diện nhiệm vụ được phân công.

Kịp thời biểu dương, khen thưởng tổ chức, cá nhân làm tốt, có giải pháp, sáng kiến, sáng tạo trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch. Thực hiện nghiêm túc trách nhiệm giải trình, kiểm điểm, đánh giá xếp loại, xem xét xử lý kịp thời đối với tổ chức, cá nhân không thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch, sự chỉ đạo của cấp có thẩm quyền, không hoàn thành nhiệm vụ theo tiến độ.

II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Mục tiêu, nhiệm vụ chung

1.1. Triển khai thiết thực, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ về phát triển công nghiệp tại Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh, Chương trình hành động số 01-CT/TU của BCH Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ nhất Đảng bộ tỉnh, Chương trình hành động số 10-CT/TU của BCH Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XIV của Đảng. Thực hiện đồng bộ các giải pháp đưa nhanh hạ tầng công nghiệp vào hoạt động, thu hút đầu tư góp phần tích cực, quan trọng thực hiện mục tiêu tăng trưởng hai chữ số; từng bước tạo lập, xây dựng đồng bộ hạ tầng và các yếu tố cơ bản của nền công nghiệp hiện đại, đưa Hưng Yên trở thành tỉnh công nghiệp hiện đại, đáp ứng tiêu chí đô thị loại I trước năm 2035.

1.2. Tăng cường quản lý, kiểm tra, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án ngay từ khi thành lập theo đúng nội dung, lộ trình, yêu cầu tại Thông báo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Quyết định của UBND tỉnh. Chủ đầu tư dự án KCN, CCN có kế hoạch, phương án với tiến độ, sản phẩm cụ thể thực hiện dự án. Các cơ quan chức năng của Nhà nước có kế hoạch, phân công theo dõi, đôn đốc, giám sát kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc từng KCN, CCN đảm bảo chủ đầu tư thực hiện nhanh, đúng tiến độ, hiệu quả. Trọng tâm quản lý là tiến độ lập quy hoạch, các thủ tục, điều kiện triển khai xây dựng hạ tầng kỹ thuật, nguồn vốn và các nhiệm vụ khác của chủ đầu tư theo quy định của pháp luật.

1.3. Tiếp tục xác định giải phóng mặt bằng dự án KCN, CCN là nhiệm vụ trọng tâm, then chốt, quyết định tiến độ hoạt động của Dự án. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện đẩy nhanh công tác giải phóng mặt bằng các dự án đã có quyết định thành lập, hoàn thành đúng và trước hạn chỉ tiêu, tiến độ được giao. Tăng cường chỉ đạo, phối hợp kịp thời tháo gỡ, giải quyết nhanh, đúng, dứt điểm những khó khăn, vướng mắc, tồn đọng của các dự án và những kiến nghị, đề xuất chính đáng, hợp pháp của các doanh nghiệp, khơi thông nguồn lực, đưa nhanh dự án hạ tầng KCN, CCN vào thu hút đầu tư, phát triển sản xuất, kinh doanh.

1.4. Đổi mới mạnh mẽ, tăng cường hoạt động xúc tiến đầu tư, gắn với xúc tiến thương mại, du lịch thu hút các dự án đầu tư thứ cấp vào các KCN, CCN. Thực hiện tốt vai trò, trách nhiệm của Nhà nước trong việc định hướng chiến lược, trọng tâm xúc tiến và thu hút đầu tư dự án đầu tư thứ cấp vào các KCN, CCN. Phát huy cao cao năng lực, trách nhiệm của Chủ đầu tư KCN, CCN trong việc xúc tiến đầu tư, thu hút đầu tư thứ cấp lấp đầy diện tích đất công nghiệp được giao. Coi trọng, nâng cao chất lượng thu hút các dự án đầu tư thứ cấp; tập trung thu hút các dự án có quy mô lớn, sử dụng công nghệ hiện đại, giá trị gia tăng cao, tiết kiệm năng lượng, thân thiện với môi trường. Nâng cao năng lực cạnh tranh, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, trước hết rút ngắn thủ tục đăng ký kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các doanh nghiệp, doanh nhân tiếp cận, tìm hiểu và đầu tư tại tỉnh.

1.5. Quản lý chặt chẽ, phát huy cao hiệu quả của các KCN, CCN đã đi vào hoạt động và đã được lấp đầy. Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động quản lý nhà nước về an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ, môi trường, lao động việc làm, thuế và các quy định khác của pháp luật đối với KCN, CCN và các doanh nghiệp thứ cấp. Kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc, kiến nghị của doanh nghiệp, tạo môi trường thuận lợi cho nhà đầu tư và các doanh nghiệp trong hàng rào KCN, CCN hoạt động sản xuất kinh doanh.

2. Mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể

2.1. Về thực hiện nội dung quyết định đầu tư

- 100% KCN, CCN có dự án thứ cấp hoạt động, hoàn thành hạ tầng, có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt quy chuẩn.

- 100% KCN, CCN và doanh nghiệp, dự án đầu tư trong KCN, CCN đáp ứng tiêu chuẩn bảo vệ môi trường.

- Trong thời hạn 5-6 tháng, tính từ ngày có quyết định thành lập các dự án KCN, CCN hoàn thành các nhiệm vụ lập quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết, các điều kiện về môi trường, phòng cháy, chữa cháy và các nội dung theo đúng tiến độ cam kết.

- Hoàn thành đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật các KCN, CCN và đi vào hoạt động trong thời hạn 12 tháng (đối với CCN), 24 tháng (đối với KCN dưới 200ha), 36 tháng (đối với KCN trên 200ha), kể từ ngày được bàn giao đất.

* Năm 2026:

- Xây dựng hạ tầng kỹ thuật KCN: Phần đầu đạt trên 1.000ha (Các KCN phía Bắc: 500 ha; Các KCN phía Nam: 500 ha).

- Xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN: Phần đầu đạt trên 500ha.

- Vốn đầu tư thực hiện dự án hạ tầng KCN, CCN: Phần đầu đạt trên 20.000 tỷ đồng.

2.2. Về giải phóng mặt bằng:

- Thực hiện giải phóng mặt bằng, bàn giao trên 80% diện tích cho chủ đầu tư (tính từ ngày ban hành quyết định thành lập KCN, CCN) trong thời hạn: (1) 12 tháng, đối với dự án có diện tích dưới 200ha; (2) 15 tháng, đối với dự án có diện tích dưới 250ha; (3) 24 tháng, đối với dự án có diện tích trên 250ha.

Trường hợp đặc biệt (Di dời mồ mả, cưỡng chế hoặc các lý do khách quan khác), thời hạn có thể tăng thêm, nhưng tối đa không quá 06 tháng.

* Năm 2026:

- Cơ bản hoàn thành tháo gỡ khó khăn, vướng mắc các dự án KCN, CCN; GPMB các KCN, CCN đã được thành lập trước tháng 01/2026.

- Khu công nghiệp phân đầu giải phóng mặt bằng trên 1.400ha (Các KCN phía Bắc: 1.000 ha; Các KCN phía Nam: 400 ha); Cụm công nghiệp phân đầu giải phóng mặt bằng trên 1.000ha.

2.3. Về xúc tiến đầu tư, thu hút đầu tư vào KCN, CCN:

- Hàng năm ban hành chương trình xúc tiến đầu tư, tổ chức ít nhất 02 cuộc xúc tiến đầu tư cấp tỉnh, cấp quốc gia; 5 - 10 cuộc xúc tiến đầu tư chuyên đề trong nước và nước ngoài.

- Phân đầu rút ngắn ít nhất 1/2 thời hạn đăng ký đầu tư vào KCN, CCN.

- Phân đầu trong thời hạn tối đa 24 tháng kể từ ngày bàn giao đất, thu hút đầu tư lấp đầy KCN, CCN có diện tích dưới 200ha; trong thời hạn tối đa 36 tháng kể từ ngày bàn giao đất, thu hút đầu tư lấp đầy KCN có diện tích trên 200ha.

* Năm 2026:

- Phân đầu thu hút nguồn vốn đầu tư thứ cấp 3 tỷ USD (đăng ký mới và điều chỉnh tăng thêm).

- Phân đầu thu hút 250-300 dự án đầu tư mới vào các KCN, CCN.

- Phân đầu 150-200 dự án đầu tư trong KCN, CCN đi vào hoạt động sản xuất kinh doanh.

2.4. Về quản lý KCN, CCN:

- Hàng năm, các cơ quan có thẩm quyền thực hiện: Kiểm tra định kỳ tối thiểu 20% KCN, CCN; xem xét tiến hành thanh tra, kiểm tra đột xuất 100% KCN, CCN có dấu hiệu vi phạm, trong đó thanh tra từ 1-2 dự án. Các cuộc thanh tra, kiểm tra đảm bảo không trùng lặp, có sự phối hợp chặt chẽ, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

- 100% KCN, CCN và các doanh nghiệp tuân thủ pháp luật về môi trường, phòng chống cháy nổ, thuế, thống kê và các quy định của pháp luật có liên quan.

- 100% khó khăn, kiến nghị, đề xuất của Doanh nghiệp được tiếp nhận, xem xét giải quyết, trả lời kịp thời.

- Định kỳ Sở, ngành tỉnh chủ trì thực hiện họp giao ban hằng quý với chủ đầu tư KCN, CCN, UBND xã, phường.

* Năm 2026:

- Hoàn thành, đưa phần mềm cơ sở dữ liệu quản lý KCN, CCN vào vận hành trước tháng 8/2026. 100% các dự án được cập nhật thông tin đầy đủ, kịp thời, thường xuyên về cơ quan quản lý và UBND tỉnh qua phần mềm quản lý.

- Năm 2026: 100% các dự án KCN, CCN được rà soát, điều chỉnh, bổ sung quyết định thành lập, chủ trương đầu tư KCN, CCN trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật; phân đầu giải quyết dứt điểm các khó khăn, vướng mắc, tồn tại của các KCN, CCN được thành lập trước năm 2026.

III. GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Đẩy nhanh tiến độ lập quy hoạch, thực hiện các nhiệm vụ theo quyết định thành lập, chủ trương đầu tư KCN, CCN

Quản lý chặt chẽ tiến độ, quy trình đầu tư ngay từ khi dự án được thành lập. Đồng thời nâng cao chất lượng, đẩy nhanh tiến độ công tác lập quy hoạch, đảm bảo các KCN, CCN có quy hoạch đồng bộ, hiện đại, trong đó phải có định hướng trong quy hoạch để hình thành các KCN sinh thái, KCN công nghệ cao, KCN chuyên ngành, KCN - đô thị - dịch vụ. Hoàn thành đúng tiến độ nhiệm vụ lập quy hoạch phân khu, đáp ứng các điều kiện về môi trường, phòng cháy, chữa cháy và các nội dung đã cam kết trong hồ sơ, quyết định thành lập, chấp thuận chủ trương đầu tư đối với các dự án KCN, CCN trong thời hạn không quá 06 tháng, tính từ ngày có quyết định thành lập.

Đối với các KCN, CCN đã có quy hoạch được phê duyệt cơ quan chuyên môn có trách nhiệm tăng cường quản lý, kiểm tra, giám sát đảm bảo thi công trên thực địa phải được thực hiện đúng quy hoạch, kịp thời phát hiện, kiên quyết xử lý vi phạm quy hoạch đã được duyệt.

Tăng cường quản lý, đẩy nhanh tiến độ xây dựng hạ tầng KCN, CCN theo tiến độ đã xác định trong phương án và quyết định thành lập. Chủ đầu tư KCN, CCN có trách nhiệm cam kết, xây dựng đường găng, lộ trình cụ thể gắn với thời hạn, sản phẩm công việc, đảm bảo hoàn thành hạ tầng và đưa vào sử dụng đúng thời hạn, mục tiêu, tiến độ quy định tại Kế hoạch này.

Thực hiện rà soát, xác định tiến độ đầu tư ngay từ khi thành lập để đảm bảo đối với các dự án KCN có hợp phần hạ tầng nhà ở xã hội, khu lưu trú cho công nhân cần phân kỳ phù hợp và phải triển khai xây dựng trước hoặc đồng thời với xây dựng các hạng mục hạ tầng khác.

2. Tập trung giải phóng mặt bằng, bàn giao đất KCN, CCN

Tiếp tục đẩy mạnh công tác giải phóng mặt bằng các dự án KCN, CCN đã có quyết định thành lập. Ngay khi có quyết định thành lập, UBND cấp xã thuộc địa bàn có dự án đầu tư chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với chủ đầu tư KCN, CCN xây dựng kế hoạch với lộ trình, đường găng tiến độ cụ thể theo tháng, quý để thực hiện phương án giải phóng mặt bằng, bồi thường, tái định cư, bàn giao mặt bằng cho doanh nghiệp. Trường hợp trong dự án có diện tích đất cần giải phóng mặt bằng không lớn nhưng có công trình xây dựng, văn hóa, giao thông..., vị trí tiếp giáp với khu dân cư việc di dời, tái định cư phức tạp, ảnh hưởng đến tiến độ, chủ đầu tư dự án căn cứ tình hình thực tế để xây dựng phương án đề xuất điều chỉnh đưa ra khỏi quy hoạch của dự án.

Đối với các dự án KCN, CCN đã được thành lập trước ngày 01/01/2026 và đi vào hoạt động nhưng còn một phần diện tích chưa giải phóng mặt bằng xong, UBND các xã, phường tập trung triển khai, đảm bảo hoàn thành, bàn giao đất cho doanh nghiệp trước 01/8/2026. Đối với các dự án KCN, CCN đã được thành lập, thực hiện giải phóng mặt bằng, bàn giao đất cho chủ đầu tư theo đúng tiến độ, lộ trình đã cam kết và mục tiêu, nhiệm vụ được quy định tại Kế hoạch này.

3. Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả xúc tiến, thu hút đầu tư

Tăng cường, đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xúc tiến, thu hút đầu tư doanh nghiệp thứ cấp vào các KCN, CCN. Trước hết, nâng cao vai trò, trách nhiệm của chủ đầu tư KCN, CCN trong việc tổ chức thu hút đầu tư, nhất là việc đảm bảo chất lượng nhà đầu tư, tiến độ lấp đầy diện tích đất công nghiệp cho thuê theo quy hoạch, kế hoạch đã được duyệt. Chủ đầu tư chịu trách nhiệm lập phương án cụ thể, đảm bảo thu hút đầu tư lấp đầy diện tích đất công nghiệp trong KCN, CCN (tính từ khi hoàn thành hạ tầng dự án) theo lộ trình tối đa 24 tháng, thu hút đầu tư lấp đầy KCN, CCN có diện tích dưới 200ha; trong thời hạn tối đa 36 tháng, thu hút đầu tư lấp đầy KCN có diện tích trên 200ha.

Đồng thời với việc đảm bảo tiến độ, doanh nghiệp thu hút đầu tư sản xuất kinh doanh phải đảm bảo đúng mục tiêu, ngành nghề, lĩnh vực kinh doanh đã được xác định trong quyết định thành lập, đầu tư. Trong đó tập trung ưu tiên thu hút đầu tư doanh nghiệp quy mô lớn, sử dụng công nghệ cao, thuộc các lĩnh vực sản xuất kinh doanh có giá trị gia tăng cao, sử dụng ít lao động phổ thông, đóng góp nhiều cho ngân sách.

Nâng cao chất lượng, đa dạng hóa hình thức, phương pháp và các kênh xúc tiến đầu tư, trong đó chú trọng cập nhật và duy trì trên trang thông tin điện tử của tỉnh và các sở, ngành tỉnh. Đẩy mạnh kết nối với các bộ, ngành Trung ương để tăng cường các hoạt động xúc tiến đầu tư trực tiếp trong và ngoài nước. Hàng năm, cơ quan chuyên môn của tỉnh xây dựng kế hoạch xúc tiến đầu tư do Lãnh đạo Tỉnh chủ trì, có sự tham gia của chủ đầu tư các KCN, CCN. Đồng thời chủ trì tổ chức hoặc tham gia các chương trình xúc tiến đầu tư theo đề nghị của chủ đầu tư các KCN, CCN ở địa bàn trong nước và nước ngoài; nghiên cứu thống nhất công tác xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại, du lịch và xây dựng cơ chế chuyên viên hoạt động chuyên sâu, thường xuyên tại một số quốc gia có tiềm năng và quan hệ đầu tư truyền thống tại tỉnh.

Tiếp tục rà soát các thủ tục hành chính, cắt giảm, rút ngắn thời gian trong thủ tục thành lập doanh nghiệp, tiếp nhận, điều chỉnh dự án, cấp giấy chứng nhận đầu tư và các thủ tục, văn bản hành chính khác. Sở, ngành chủ trì thẩm định có trách nhiệm giải quyết ngay, không đùn đẩy, né tránh trách nhiệm; chỉ lấy ý kiến khi có quy định của pháp luật hoặc đối với vấn đề chưa rõ cần sự thẩm tra của cơ quan chuyên môn.

4. Tăng cường quản lý KCN, CCN

Thực hiện số hóa quản lý KCN, CCN, khăn trương hoàn thiện, đưa vào sử dụng phần mềm quản lý KCN, CCN. Trong đó tập trung xây dựng cơ sở dữ liệu và đồng bộ hóa phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo và điều hành của lãnh đạo và các sở, ngành Tỉnh.

Tiếp tục rà soát, điều chỉnh, bổ sung quyết định thành lập, chủ trương đầu tư KCN, CCN trên địa bàn tỉnh cho phù hợp với địa danh hành chính và các quy định mới của pháp luật. Đồng thời tập trung giải quyết dứt điểm các "điểm nghẽn", các khó khăn, vướng mắc, tồn tại, nhất là các KCN, CCN có vướng mắc, tồn tại kéo

dài nhiều năm, sớm đưa các KCN, CCN vào hoạt động, thu hút đầu tư theo quy định. Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả giao ban hằng quý với chủ đầu tư KCN, CCN, UBND xã, phường. Giám đốc, thủ trưởng các sở, ngành chủ quản sâu sát cơ sở, nắm bắt tình hình tại thực địa các dự án để trực tiếp chủ trì, phối hợp với UBND cấp xã, các ngành liên quan giải quyết kịp thời, thấu đáo, dứt điểm những khó khăn, vướng mắc, kiến nghị của Doanh nghiệp.

Coi trọng và tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát thường xuyên việc triển khai thực hiện các quy định của pháp luật, quyết định của UBND tỉnh đối với các KCN, CCN, kịp thời hướng dẫn, đôn đốc chủ đầu tư, các doanh nghiệp thực hiện đúng quy định của pháp luật, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, xử lý các sai phạm. Hằng năm, Thanh tra tỉnh và các sở, ngành tỉnh xây dựng kế hoạch thực hiện thanh tra, kiểm tra định kỳ, thanh tra, kiểm tra đột xuất khi phát hiện dấu hiệu vi phạm tại các dự án KCN, CCN. Việc thanh tra, kiểm tra phải đảm bảo thống nhất, tránh chồng chéo và không gây phiền nhiễu, không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của doanh nghiệp.

Thực hiện nghiêm túc việc kiểm điểm, đánh giá tiến độ theo Kế hoạch. Các nhiệm vụ, lĩnh vực công việc được xác định cụ thể tại các Phụ lục kèm theo Kế hoạch, thủ trưởng các ngành, cơ quan, đơn vị xác định rõ trách nhiệm, thẩm quyền của từng tổ chức, cá nhân để phân công, giao việc gắn với sản phẩm, thời hạn, tiến độ cụ thể, làm căn cứ, cơ sở để giám sát, đôn đốc, chỉ đạo, triển khai và kiểm điểm trách nhiệm theo quy định. Kết quả thực hiện Kế hoạch là cơ sở, căn cứ để đánh giá, xếp loại hằng tháng, năm và xem xét đề xuất khen thưởng, kỷ luật theo quy định của Đảng, Nhà nước và của tỉnh.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ủy ban nhân dân tỉnh

- Chỉ đạo thống nhất, toàn diện công tác quản lý, triển khai thực hiện các dự án đầu tư hạ tầng và phát triển các KCN, CCN trên địa bàn tỉnh và Kế hoạch này; thực hiện việc kiểm tra, đôn đốc, chỉ đạo, kiểm điểm, đánh giá tiến độ, trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân theo quy định của Đảng, pháp luật của nhà nước và quy định của tỉnh.

- Ủy ban nhân dân tỉnh phân công đồng chí Phó chủ tịch UBND tỉnh trực tiếp chỉ đạo, đôn đốc, chỉ huy thực hiện Kế hoạch. UBND tỉnh thành lập Ban chỉ đạo triển khai các dự án KCN, CCN do đồng chí Phó chủ tịch UBND tỉnh làm trưởng ban, phó trưởng ban là các đồng chí giám đốc sở Công Thương, Nông nghiệp và Môi trường, Ban quản lý KKT và các KCN, Ban quản lý các KCN. Thành viên Ban chỉ đạo là lãnh đạo các sở, ngành liên quan.

Ban chỉ đạo có trách nhiệm chỉ đạo phối hợp toàn diện trong triển khai Kế hoạch này và các nhiệm vụ khác khi UBND tỉnh giao; thực hiện nghiêm việc kiểm điểm tiến độ, báo cáo định kỳ và đột xuất, có ý kiến trong việc đánh giá, xếp loại tập thể, cá nhân có liên quan trong việc thực hiện nhiệm vụ.

2. Đề nghị các Ban Đảng tỉnh; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

Đề nghị các Ban Đảng tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, phối hợp chặt chẽ với UBND tỉnh và các cơ quan liên quan thực hiện đôn đốc, kiểm tra, tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân hiểu rõ chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, mục đích, yêu cầu của Kế hoạch; tích cực ủng hộ, chấp hành việc thu hồi đất, bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư phục vụ phát triển KCN, CCN. Tham gia giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; giám sát việc tuân thủ quy định về môi trường, phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động tại các KCN, CCN theo quy định của pháp luật về giám sát đầu tư của cộng đồng. Phối hợp với UBND tỉnh và các sở, ngành tỉnh trong việc giám sát, kiểm tra, đánh giá, kiểm điểm, xếp loại tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định.

3. Trách nhiệm của các sở, ngành tỉnh

3.1. Sở Công Thương

- Chủ trì theo dõi, tổng hợp báo cáo chung tình hình, tiến độ, kết quả thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh đôn đốc, hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra đảm bảo Kế hoạch được thực thi nghiêm túc, hiệu quả.

- Chịu trách nhiệm chủ trì quản lý, theo dõi, chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp theo Kế hoạch đối với cụm công nghiệp. Tham mưu UBND tỉnh thành lập Ban chỉ đạo triển khai các dự án KCN, CCN; là cơ quan thường trực của Ban chỉ đạo, hoàn thành trước 01/7/2026.

- Trực tiếp thực hiện rà soát, tổng hợp, báo cáo tiến độ thực hiện các thủ tục hành chính, giải phóng mặt bằng, đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật và các nội dung liên quan đối với cụm công nghiệp. Thực hiện công tác kiểm tra, đôn đốc các chủ đầu tư hạ tầng cụm công nghiệp trong việc thực hiện tiến độ dự án theo quyết định thành lập và cam kết của chủ đầu tư; chủ động, kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, đề xuất UBND tỉnh chỉ đạo, ban hành cơ chế, chính sách mới để tăng cường quản lý, phát huy hiệu quả đối với cụm công nghiệp.

- Chịu trách nhiệm chủ trì tham mưu xây dựng chương trình xúc tiến thương mại; phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành, địa phương, doanh nghiệp xây dựng chương trình và thực hiện xúc tiến đầu tư, cải cách thủ tục hành chính, thanh tra, kiểm tra theo quy định của pháp luật về quản lý cụm công nghiệp.

- Xây dựng kế hoạch chuyên đề của Sở để triển khai thực hiện Kế hoạch này. Trong đó bám sát mục tiêu, nhiệm vụ đề ra tại Kế hoạch để có lộ trình, phân công trách nhiệm phụ trách, theo dõi từng lĩnh vực, từng dự án và địa bàn cụ thể cho phòng, đơn vị trực thuộc Sở, lãnh đạo Sở và cán bộ, công chức thuộc Sở theo hướng rõ người, rõ việc, rõ tiến độ, rõ sản phẩm để làm cơ sở theo dõi, đánh giá xếp loại, biểu dương khen thưởng, xử lý vi phạm theo quy định; xây dựng Kế hoạch, báo cáo UBND tỉnh trước 05/7/2026.

3.2. Ban Quản lý Khu kinh tế và các Khu công nghiệp; Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh

- Chủ trì, chịu trách nhiệm chung, toàn diện trong quản lý, theo dõi, chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp theo Kế hoạch đối với cụm công nghiệp (trong Khu kinh tế) và các khu công nghiệp thuộc địa bàn quản lý.

- Theo dõi, tổng hợp, báo cáo tiến độ thực hiện các thủ tục hành chính, giải phóng mặt bằng, đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật, xúc tiến đầu tư, kết quả thu hút đầu tư doanh nghiệp thứ cấp và các nội dung liên quan đối với KCN, CCN thuộc trách nhiệm quản lý. Thực hiện công tác kiểm tra, đôn đốc các chủ đầu tư hạ tầng KCN, CCN trong việc thực hiện tiến độ dự án theo quyết định thành lập và cam kết của chủ đầu tư; chủ động, kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc của chủ đầu tư và các doanh nghiệp thứ cấp, đề xuất, tham mưu UBND tỉnh các biện pháp để tăng cường quản lý, phát huy hiệu quả đối với KCN, CCN.

- Phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành, địa phương, doanh nghiệp thực hiện kế hoạch xúc tiến đầu tư, cải cách thủ tục hành chính, thanh tra, kiểm tra thực hiện các dự án theo quy định của pháp luật.

- Tham mưu UBND tỉnh xác định các dự án KCN, CCN trọng điểm để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện. Các dự án được xác định là công trình trọng điểm phải được tập trung chỉ đạo hoàn thành trước tiến độ các nội dung, hạng mục, được theo dõi, giám sát chặt chẽ, thường xuyên trong suốt quá trình thành lập, triển khai thực hiện.

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính theo hướng công khai, minh bạch, xây dựng lộ trình rút ngắn thời gian giải quyết; nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong giải quyết hồ sơ cho doanh nghiệp, nhà đầu tư; chủ trì, phối hợp đôn đốc các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc thực hiện các thủ tục hành chính đối với doanh nghiệp đầu tư kinh doanh thuộc địa bàn quản lý.

3.3. Sở Tài chính

- Chủ trì theo dõi, tổng hợp báo cáo chung tình hình, tiến độ, kết quả thực hiện xúc tiến đầu tư theo mục tiêu, nhiệm vụ tại Kế hoạch này; tham mưu UBND tỉnh đôn đốc, chỉ đạo, kiểm tra các nội dung thuộc lĩnh vực quản lý, đảm bảo Kế hoạch được thực thi nghiêm túc, hiệu quả.

- Chịu trách nhiệm chủ trì tham mưu quản lý, theo dõi, chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp theo Kế hoạch đối với công tác xúc tiến, thu hút đầu tư, quản lý dự án đầu tư theo quy định. Chủ trì tham mưu xây dựng chương trình, kế hoạch xúc tiến đầu tư của tỉnh, trong đó tập trung, chú trọng hoạt động xúc tiến đầu tư trong KCN, CCN; nghiên cứu, đề xuất các giải pháp để tăng cường thu hút đầu tư; phối hợp với Sở Công Thương, Ban Quản lý khu kinh tế và các khu công nghiệp; Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, các cơ quan liên quan tổ chức các Hội nghị xúc tiến đầu tư, thu hút các nhà đầu tư thứ cấp vào trong các KCN, CCN. Rà soát các quy trình, tiêu chuẩn,

điều kiện và thủ tục về đầu tư, đăng ký kinh doanh và có lộ trình cắt giảm thời gian, thủ tục, hồ sơ theo mục tiêu, nhiệm vụ nêu tại Kế hoạch.

- Tham mưu, đề xuất kịp thời đảm bảo tài chính phục vụ tái định cư trong giải phóng mặt bằng các KCN, CCN (đối với các dự án có phương án tái định cư).

- Xây dựng chương trình, kế hoạch chuyên đề của Sở để triển khai thực hiện các nhiệm vụ về xúc tiến đầu tư, đăng ký kinh doanh theo Kế hoạch này. Trong đó bám sát mục tiêu, nhiệm vụ đề ra tại Kế hoạch để có lộ trình, phân công trách nhiệm phụ trách, theo dõi từng lĩnh vực, từng dự án và địa bàn cụ thể cho phòng, đơn vị trực thuộc Sở quản lý, lãnh đạo Sở và cán bộ, công chức thuộc Sở theo hướng rõ người, rõ việc, rõ tiến độ, rõ sản phẩm để làm cơ sở theo dõi, đánh giá xếp loại, biểu dương khen thưởng, xử lý vi phạm theo quy định; xây dựng Kế hoạch, báo cáo UBND tỉnh trước 05/7/2026.

3.4. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Chịu trách nhiệm theo dõi, tổng hợp báo cáo chung tình hình, tiến độ, kết quả thực hiện giải phóng mặt bằng, bàn giao đất, quản lý môi trường, nước thải theo mục tiêu, nhiệm vụ tại Kế hoạch này; tham mưu UBND tỉnh đôn đốc, chỉ đạo, kiểm tra các nội dung thuộc lĩnh vực quản lý, đảm bảo Kế hoạch được thực thi nghiêm túc, hiệu quả.

- Chủ trì tham mưu quản lý, theo dõi, chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp theo Kế hoạch đối với công tác giải phóng mặt bằng, bàn giao đất, quản lý môi trường theo quy định. Hướng dẫn, hỗ trợ các xã, phường có dự án KCN, CCN thực hiện các quy trình, thủ tục bồi thường, giải phóng mặt bằng, giao đất, cho thuê đất... để đẩy nhanh tiến độ thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất đối với phần đất đã đền bù, giải phóng mặt bằng cho chủ đầu tư xây dựng hạ tầng KCN, CCN. Tổ chức thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường (ĐTM) và Giấy phép môi trường theo quy định của pháp luật.

- Tham mưu, thực hiện các giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn vướng mắc, rút ngắn thời gian thực hiện các thủ tục hành chính về môi trường, quy hoạch đất... đẩy nhanh tiến độ triển khai xây dựng HTKT các KCN, CCN theo chức năng nhiệm vụ. Đẩy nhanh tiến độ thẩm định hồ sơ giao đất, cho thuê đất đối với các KCN, CCN theo quy định.

3.5. Trung tâm Phát triển quỹ đất số 01, 02: Căn cứ nhiệm vụ giải phóng mặt bằng được giao đối với các KCN, CCN (nếu có) khẩn trương, quyết liệt thực hiện kế hoạch giải phóng mặt bằng được phê duyệt, đảm bảo tiến độ thực hiện dự án. Chủ động, tăng cường công tác phối hợp, hướng dẫn UBND cấp xã thực hiện công tác giải phóng mặt bằng đúng quy định của pháp luật. Kịp thời báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nông nghiệp và Môi trường) những khó khăn, vướng mắc liên quan đến cơ chế, chính sách trên địa bàn để điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

3.6. Sở Xây dựng

- Chịu trách nhiệm theo dõi, tổng hợp báo cáo chung tình hình, tiến độ, kết quả thực hiện các nội dung thuộc lĩnh vực quản lý theo mục tiêu, nhiệm vụ tại Kế hoạch này; tham mưu UBND tỉnh đôn đốc, chỉ đạo, kiểm tra các nội dung thuộc lĩnh vực quản lý, đảm bảo Kế hoạch được thực thi nghiêm túc, hiệu quả.

- Chủ trì thực hiện công tác quản lý quy hoạch chung và quy hoạch xây dựng theo thẩm quyền, phân cấp; tham mưu, thực hiện các giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn vướng mắc, rút ngắn thời gian thực hiện các thủ tục hành chính về quy hoạch xây dựng, thẩm định quy hoạch, dự án.... đảm bảo đẩy nhanh tiến độ triển khai xây dựng HTKT các KCN, CCN theo chức năng nhiệm vụ; đặc biệt là công tác quản lý giá đối với vật liệu xây dựng, cát san lấp, tạo điều kiện tốt nhất cho các nhà đầu tư hoàn thiện hạ tầng, đưa dự án vào hoạt động.

- Hướng dẫn UBND cấp xã tổ chức thẩm định, phê duyệt quy hoạch chi tiết cụm công nghiệp thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã. Chủ động thực hiện kiểm tra, giám sát, đôn đốc UBND cấp xã, chủ đầu tư dự án KCN, CCN thực hiện quy định của pháp luật về lĩnh vực được phân công phụ trách.

3.7. Công an tỉnh

- Chủ trì thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ thuộc lĩnh vực quản lý về phòng cháy, chữa cháy, an ninh trật tự; phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành tỉnh và chỉ đạo Công an cấp xã nắm chắc tình hình, địa bàn nơi có dự án đầu tư KCN, CCN kịp thời phát hiện vi phạm, tham mưu đề xuất xử lý theo quy định; tham gia và chịu trách nhiệm công tác đảm bảo an ninh, an toàn khi thực hiện cưỡng chế thu hồi đất.

- Phối hợp theo dõi, tổng hợp báo cáo chung tình hình, tiến độ, kết quả thực hiện các nội dung thuộc lĩnh vực quản lý theo mục tiêu, nhiệm vụ tại Kế hoạch này; tham mưu UBND tỉnh đôn đốc, chỉ đạo, kiểm tra các nội dung thuộc lĩnh vực quản lý, đảm bảo Kế hoạch được thực thi nghiêm túc, hiệu quả. Chủ động thực hiện rà soát, cắt giảm thời gian, thủ tục không cần thiết trong việc giải quyết các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý đối với các dự án đầu tư, sản xuất kinh doanh.

3.8. Thanh tra tỉnh, Sở Nội vụ, Văn phòng UBND tỉnh; các sở, ngành tỉnh

- Thanh tra tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra và quá trình thực hiện tại các dự án KCN, CCN, đảm bảo chặt chẽ, nghiêm minh, hiệu quả, không trùng chéo. Chủ trì thực hiện các cuộc thanh tra theo kế hoạch; tham mưu đề xuất và chủ trì các cuộc thanh tra đột xuất theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

- Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp các cơ quan thuộc tỉnh theo dõi, giám sát việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ nêu tại Kế hoạch này; tham mưu đưa vào chỉ tiêu đánh giá, xếp loại hàng quý và đánh giá xếp loại công tác năm của tổ chức, cá nhân. Trước các kỳ đánh giá, Sở Nội vụ đôn đốc các sở, ngành có trách nhiệm trong việc thực hiện Kế hoạch cung cấp thông tin, kết quả, sản phẩm... để phục vụ thẩm định, thẩm tra đánh giá, xếp loại. Chủ trì tham mưu kiểm tra công vụ định kỳ,

đột xuất, lập hồ sơ xem xét kiểm điểm trách nhiệm và xử lý vi phạm đối với tổ chức, cá nhân theo quy định và sự chỉ đạo của UBND tỉnh.

- Văn phòng UBND tỉnh chủ trì tham mưu giúp Chủ tịch UBND tỉnh theo dõi, đôn đốc, chỉ đạo thực hiện Kế hoạch. Thực hiện thẩm tra, rà soát các văn bản, tài liệu, hồ sơ các cơ quan, đơn vị trình UBND tỉnh ký ban hành theo quy chế làm việc của UBND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh và các quy định hiện hành. Chủ động theo dõi, báo cáo đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh đôn đốc, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ Kế hoạch.

- Các sở, ngành tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ chịu trách nhiệm phối hợp với các cơ quan, đơn vị chủ trì triển khai thực hiện Kế hoạch. Khi nhận được yêu cầu, đề nghị của UBND tỉnh hoặc cơ quan liên quan có trách nhiệm triển khai thực hiện và trả lời theo yêu cầu, đề nghị đảm bảo rõ nội dung, quan điểm. Đồng thời chủ động kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện kế hoạch và đề xuất UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện các vấn đề liên quan.

4. Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã, phường

4.1. Đề nghị Đảng ủy xã, phường:

Đề nghị Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy xã, phường có dự án KCN, CCN quan tâm, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo UBND cùng cấp triển khai thực hiện kế hoạch này. Đối với các dự án có diện tích đất cần giải phóng mặt bằng lớn, dự án có những vướng mắc, khó khăn, phức tạp kéo dài, đề nghị Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy có nghị quyết chuyên đề lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện, đồng thời phân công nhiệm vụ, theo dõi tiến độ, sản phẩm và kiểm tra, giám sát thường xuyên đối với cá nhân, tổ chức thuộc thẩm quyền quản lý.

4.2. Ủy ban nhân dân xã, phường:

- Chịu trách nhiệm toàn diện trong việc tổ chức triển khai thực hiện công tác đền bù, giải phóng mặt bằng đảm bảo tiến độ theo kế hoạch. Căn cứ kế hoạch và các phụ lục kèm theo kế hoạch này khẩn trương điều chỉnh đảm bảo sự phù hợp, thống nhất và thực hiện nghiêm túc, trách nhiệm việc xây dựng kế hoạch; chỉ đạo và tổ chức lập phương án bồi thường, giải phóng mặt bằng và bàn giao đất với đường găng tiến độ cụ thể, gắn với cá nhân phụ trách, thời hạn và sản phẩm.

- Chủ động, khẩn trương thành lập Ban chỉ đạo đền bù giải phóng mặt bằng (với những xã, phường chưa thành lập); hỗ trợ chủ đầu tư tiến hành các thủ tục đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật, đặc biệt là tiến hành đo đạc, kiểm đếm, lập phương án đền bù, giải phóng mặt bằng các KCN, CCN và các dự án đầu tư ngay sau khi dự án đủ điều kiện thực hiện; bố trí đủ nhân lực để đẩy nhanh công tác đền bù giải phóng mặt bằng. Đặc biệt tập trung chỉ đạo các dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng KCN, CCN đã được thành lập có nhiều tồn tại, vướng mắc, chậm tiến độ từ trước năm 2026.

- Tăng cường giám sát, đôn đốc Chủ đầu tư KCN, CCN trên địa bàn khẩn trương, quyết liệt triển khai các thủ tục đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật KCN,

CCN bảo đảm tiến độ đã được giao và Kế hoạch đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật của Chủ đầu tư. Đặc biệt là các KCN, CCN đã đủ điều kiện để triển khai thực hiện.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông, tuyên truyền, vận động nhân dân chấp hành chính sách của Nhà nước về đền bù giải phóng mặt, có biện pháp mạnh đối với các hộ gia đình, cá nhân không chấp hành quyết định thu hồi đất sau khi các cơ quan chức năng và tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng đã vận động, thuyết phục theo quy định.

- Chịu trách nhiệm theo dõi, tổng hợp báo cáo chung tình hình, tiến độ, kết quả thực hiện các nội dung thuộc lĩnh vực quản lý theo mục tiêu, nhiệm vụ tại Kế hoạch này; thường xuyên rà soát, đánh giá tiến độ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật các KCN, CCN trên địa bàn; làm rõ khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân, lý do, trách nhiệm trong việc chậm tiến độ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật so với tiến độ đã được UBND tỉnh giao, đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc. Kịp thời tham mưu, đề xuất xử lý các KCN, CCN vi phạm các quy định của pháp luật, nhất là vi phạm quy định về đất đai, môi trường và các dự án bị chậm tiến độ, chủ đầu tư không có năng lực triển khai dự án.

5. Chủ đầu tư các KCN, CCN

- Chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật và UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Quyết định thành lập, phê duyệt chủ trương đầu tư cũng như hồ sơ dự án, cam kết tiến độ, sản phẩm dự án và các nội dung nêu tại Kế hoạch này.

- Căn cứ Kế hoạch và các Phụ lục kèm theo Kế hoạch này khẩn trương điều chỉnh cam kết lộ trình, đường găng tiến độ đảm bảo sự phù hợp, thống nhất và thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, trách nhiệm mục tiêu, nhiệm vụ nêu tại Kế hoạch này. Chủ trì, chịu trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ của Chủ đầu tư, trong đó trọng tâm là bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng, hoàn thiện hồ sơ quy hoạch, xây dựng hạ tầng và thu hút đầu tư.

- Khẩn trương hoàn thiện các thủ tục để được giao đất, cho thuê đất đối với phần diện tích đã giải phóng mặt bằng; Lập, phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500; Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật; Báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án; Cấp phép xây dựng..., đẩy nhanh tiến độ xây dựng hạ tầng kỹ thuật các cụm công nghiệp theo quy hoạch được phê duyệt, đảm bảo không vượt quá thời hạn, tiến độ được xác định tại Kế hoạch này.

6. Chế độ báo cáo; kiểm tra, giám sát

6.1. Chế độ báo cáo

- Sở Công Thương chủ trì, tổng hợp báo cáo thực hiện Kế hoạch của các sở, ngành, UBND cấp xã, báo cáo UBND tỉnh, Ban chỉ đạo tỉnh.

Các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm báo cáo Sở Công Thương: Các sở, ngành có nhiệm vụ định kỳ, chuyên đề được giao trong Kế hoạch; UBND các xã, phường và chủ đầu tư hạ tầng khu, cụm công nghiệp có trách nhiệm tổng hợp gửi báo cáo về Sở Công Thương và Ban Quản lý Khu kinh tế và các Khu công nghiệp tỉnh, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh (đối với các khu công nghiệp, cụm

công nghiệp trong khu kinh tế). Sở Công Thương hướng dẫn, thống nhất nội dung, hình thức và thông tin báo cáo đảm bảo đầy đủ, ngắn gọn, kịp thời. Đồng thời, khăn trương hoàn thành phần mềm quản lý, số hóa công tác báo cáo theo quy định.

- Báo cáo định kỳ hằng tháng, hằng quý, 6 tháng và báo cáo năm:

(1) Báo cáo tháng: Kết quả tính từ 25 tháng trước đến 25 tháng sau.

(2) Báo cáo quý: Trước ngày 25 của tháng cuối quý, Ban Quản lý Khu kinh tế và các Khu công nghiệp tỉnh, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh có trách nhiệm gửi báo cáo về Sở Công Thương. Sở Công Thương tổng hợp báo cáo UBND tỉnh trước ngày 30 của tháng cuối quý.

UBND các xã, phường và chủ đầu tư hạ tầng khu, cụm công nghiệp có trách nhiệm tổng hợp gửi báo cáo về Sở Công Thương và BKKT, BKCN (đối với các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trong khu kinh tế) trước ngày 22 của tháng cuối quý. Thời gian tính số liệu báo cáo từ ngày 26 của tháng cuối Quý trước đến ngày 22 của tháng cuối quý báo cáo.

(3) Báo cáo năm: Kết quả tính đến ngày 25 tháng 11.

- Báo cáo chuyên đề, đột xuất: Thực hiện theo chỉ đạo của cấp trên hoặc khi các cơ quan, đơn vị thấy cần thiết, chủ động báo cáo.

Trong quá trình thực hiện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm thường xuyên rà soát, quyết tâm, quyết liệt chỉ đạo triển khai, kịp thời báo cáo, đề xuất các nhiệm vụ có khả năng không đạt tiến độ, thời hạn (nếu có lý do khách quan, bất khả kháng), đồng thời đề xuất giải pháp, tiến độ phù hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét quyết định trước khi đến hạn ít nhất 03 ngày.

- Đối với công trình, dự án KCN, CCN trọng điểm, ngoài việc thực hiện chế độ báo cáo nêu trên, thực hiện chế độ báo cáo theo tuần.

- Trong trường hợp cần thiết, UBND tỉnh chỉ đạo báo cáo theo tuần một số nội dung cấp thiết, quan trọng (giải phóng mặt bằng, đầu tư hạ tầng, thu hút đầu tư). Sở Công Thương tham mưu UBND tỉnh thực hiện.

- Ngoài việc thực hiện chế độ báo cáo theo Kế hoạch này, các cơ quan, tổ chức có trách nhiệm thực hiện báo cáo theo quy định về chuyên môn, chuyên ngành... của cơ quan có thẩm quyền.

6.2. Kiểm tra, giám sát, kiểm điểm tiến độ

- Chỉ tiêu, nhiệm vụ và tiến độ, sản phẩm nêu tại Kế hoạch này, các quy định khác của tỉnh và kế hoạch, cam kết của Chủ đầu tư, UBND cấp xã và các cơ quan có trách nhiệm thực hiện là căn cứ, cơ sở để kiểm tra, chỉ đạo, kiểm điểm thực hiện. Trong trường hợp có sự khác nhau về chỉ tiêu, định mức trong các văn bản của các cơ quan, thì thực hiện theo Kế hoạch này và các văn bản của cấp trên.

Để đảm bảo tiến độ, thực hiện nghiêm Kế hoạch, việc kiểm tra thực tế, chỉ đạo kịp thời phải được tiến hành thường xuyên, cụ thể:

(1) Ủy ban nhân dân tỉnh trực tiếp chỉ đạo, thực hiện kiểm tra đối với các dự án KCN, CCN trên địa bàn tỉnh, trong đó tập trung kiểm tra các KCN, CCN có quy

mô lớn, vướng mắc, khó khăn, chậm tiến độ để chỉ đạo, giải quyết kịp thời. Giao cho Ban chỉ đạo tham mưu, đề xuất UBND tỉnh và trực tiếp giúp UBND tỉnh thực hiện.

(2) Các sở, ngành tỉnh; UBND cấp xã chủ động, thường xuyên kiểm tra, giám sát thực hiện dự án KCN, CCN trên địa bàn. Trong đó tập trung kiểm tra, làm việc tại thực địa, trực tiếp với chủ đầu tư để làm rõ, chỉ đạo, tham mưu giải quyết những dự án KCN, CCN khó khăn, vướng mắc, chậm muộn tiến độ theo Kế hoạch này và cam kết của chủ đầu tư.

- Đối với các nhiệm vụ chậm, muộn: Thủ trưởng các sở, ngành, Chủ tịch UBND cấp xã, Chủ đầu tư dự án KCN, CCN có trách nhiệm báo cáo giải trình, làm rõ nguyên nhân, lý do, xác định trách nhiệm tập thể, cá nhân cụ thể trong việc đề nhiệm vụ thuộc trách nhiệm mình quản lý chậm, muộn theo Kế hoạch này, cam kết tiến độ và các chỉ đạo khác của cấp có thẩm quyền.

Căn cứ tình hình, tính chất, mức độ cụ thể, UBND tỉnh xem xét chỉ đạo kiểm điểm hoặc chỉ đạo thanh tra, kiểm tra, xử lý (nếu thuộc thẩm quyền), báo cáo đề xuất, kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét xử lý theo quy định.

6.3. Ban hành kèm theo Kế hoạch hệ thống danh mục, thực trạng, lộ trình, thời hạn thực hiện dự án KCN, CCN và mẫu biểu báo cáo, để các cơ quan, tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo đồng bộ, thống nhất.

Trên đây là Kế hoạch triển khai các dự án đầu tư hạ tầng khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh năm 2026, đề nghị các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị kịp thời tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Công Thương) để xem xét, chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các Ban thuộc Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành;
- ĐU; UBND các xã, phường;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KT1^{BT+TA}.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Quang Hòa